

Số: 273/2022/QĐST-HNGĐ

Tam Bình, ngày 22 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 430/2022/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Hữu L**, sinh năm 1992; địa chỉ: **Ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang**.
- Bị đơn: Bà Ông **Thị D**, sinh năm 1992; địa chỉ: **Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107 và Điều 103 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Trần Hữu L** và bà Ông **Thị Diễm**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông **Trần Hữu L** và bà Ông **Thị D** có 02 con chung tên **Trần Cát T**, sinh ngày 29/3/2016 và **Trần Nhựt V**, sinh ngày 27/9/2019. Ông **L** và bà **D** thỏa thuận: Giao 02 con chung cho bà **D** nuôi dưỡng và giáo dục, ông **L** phải cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng là 2.500.000 đồng/tháng/cháu (tức 5.000.000 đồng/tháng/02cháu) cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 11/2022.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để

cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông **Trần Hữu L** và bà Ông **Thị D** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí: Ông **Trần Hữu L** và bà **Ông Thị D1** thỏa thuận. Ông **L** tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Ông **L** được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số N₀ 0011049 nộp ngày 02/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Ông **L** đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAT;
- THA huyện Tam Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trương Minh Trường